

Bản án số: 07/2018/HS-ST

Ngày: 29-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - TP.HCM.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh.

2. Ông Phạm Văn Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Thùy Dương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên toà: Ông Mai Hoàn Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 240/2017/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Văn C**; sinh năm: 1992 tại An Giang; Nơi ĐKKHT: Khóm 3, phường C, thành phố Đ, tỉnh An Giang; Chỗ ở: 9/14 đường X, phường P, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 1939 (Đã chết) và bà: Võ Thị Q, sinh năm: 1958; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hồng X, sinh năm: 1989 và 01 người con sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 29/8/2017.

Bị cáo C có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Huỳnh Văn G**; sinh năm: 1996 tại An Giang; Nơi ĐKKHT: Khóm 3, phường C, thành phố Đ, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Bốc xếp; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 1939 (Đã chết) và bà: Võ Thị Q, sinh năm: 1958; Bị cáo chưa lập gia đình; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 07/11/2017.

Bị cáo G có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: Ông **Đặng Tấn H**, sinh năm: 1958 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 141 đường T, khu dân cư P, ấp 3, xã H, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: **Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại dịch vụ M.**

Trụ sở: 222/56/2 đường B, phường 12, quận K, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Lương Thanh V**, sinh năm: 1982 – Chức danh: Giám đốc (Vắng mặt)

Địa chỉ: B6.6 Chung cư T, phường H, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng:

+ Bà **Phan Ngọc H**, sinh năm: 1960 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 141 đường T, khu dân cư P, ấp 3, xã H, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông **La Hoàng H** sinh năm: 1988 (Có mặt)

Địa chỉ : D21/580 ấp 4, xã P, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông **Đặng Minh Đ**, sinh năm : 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ : 141 đường T, khu dân cư P, ấp 3, xã H, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 ngày 29/8/2017, sau khi giao hàng (xi măng) tại Tân Cảng, quận Bình Thạnh, Huỳnh Văn C điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-08.821 chở theo Huỳnh Văn G và H (chưa rõ lai lịch) quay về khu vực nhà máy xi măng Thăng Long, huyện Nhà Bè để nghỉ ngơi. Trên đường về, H rủ C và G cùng đi trộm giàn giáo bằng kim loại bán lấy tiền tiêu xài, C và G đồng ý. Lúc này, theo sự chỉ dẫn của H, Cảnh điều khiển xe ô tô tải đến trước nhà số 141 đường số 18 khu định cư Phong Phú 4, ấp 3, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh thì thấy có chồng giàn giáo để trước nhà, không người trông coi nên ngừng xe. Tiếp đó, G lấy 01 cây kèm còng lực trong cabin xe ô tô tải và cắt khóa dây xích giàn giáo rồi cả ba lấy số giàn giáo này chất lên thùng xe ô tô tải thì bị chủ tài sản là anh Đặng Tấn H phát hiện, điện báo Công an xã đến hiện trường. Thấy lực lượng Công an xã đến, H và G leo lên thùng xe ô tô tải, C lên cabin điều khiển xe chạy nhưng xe bị lọt hai bánh xuống vỉa hè, bị kẹt lại nên C bị Công an xã Phong Phú bắt giữ đưa về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; riêng H và G nhảy xuống xe, bỏ chạy thoát. Đến ngày 07/11/2017, Huỳnh Văn G đến Công an xã Phong Phú đầu thú. Theo công văn số 1746/ HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 7/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện

Bình Chánh thì 72 chân giàn giáo, 84 cây bắt chéo bằng kim loại trị giá 10.350.000đ và 25 chân giàn giáo bằng kim loại trị giá 2.937.000 đồng. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 13.287.000 đồng. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Huỳnh Văn C và Huỳnh Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Về dân sự: Bị hại Đặng Tấn H không có yêu cầu bồi thường và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

- 72 chân giàn giáo, 84 cây bắt chéo bằng kim loại thu trên xe tải và 25 chân giàn giáo bằng kim loại;

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu VEAM biển số 51D - 088.21 số khung B173GML 04620, số máy D4DBGJ636067; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51D - 088.21, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51D - 088.21; 02 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô biển số 51D - 088.21;

- 01 cây kềm cộng lực bằng kim loại dài 90 cm cán màu xanh tay nắm bọc nhựa đen; 01 đoạn dây xích bằng kim loại có móc 01 ổ khóa có chữ Newtiger, 01 ổ khóa bằng kim loại bị cắt đứt một bên ổ khóa có chữ Solex;

- 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Masstel có số IMEI1: 869571015265937; IMEI2: 869571015265945 bên trong có 02 sim số 0902690480 và số 01204015087.

- 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Samsung Galaxy Duos thu của bị cáo Cảnh có số IMEI1: 352957/07/20491/9; IMEI2: 352958/07/204941/7 bên trong có sim số 0906754234;

- Số tiền 4.286.000 (Bốn triệu hai trăm tám mươi sáu ngàn đồng) thu của bị cáo Cảnh.

Tại bản Cáo trạng số 02/CTr - VKS ngày 06/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố Huỳnh Văn C và Huỳnh Văn G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo cáo trạng nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Huỳnh Văn C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Do bị cáo Huỳnh Văn G đến Công an xã đầu thú nên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Huỳnh Văn G từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Đặng Tấn H không có yêu cầu bồi thường và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm

hành sự đối với các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm người làm chứng ông La Hoàng H có mặt và trình bày những tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo giống như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố nêu trên, đồng thời xác nhận các bị cáo Huỳnh Văn C, Huỳnh Văn G chính là những người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản xảy ra ngày 29/8/2017 tại trước nhà số 141 đường số 18 khu định cư Phong Phú 4, ấp 3, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh.

Đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng bà Phan Ngọc H, ông Đặng Minh Đ vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm và không có văn bản phản hồi ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Vào khoảng 01 giờ 30 ngày 29/8/2017, sau khi giao hàng xong, Huỳnh Văn C cùng Huỳnh Văn G và H (chưa rõ lai lịch) điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-08.821 về khu vực nhà máy xi măng Thăng Long, huyện Nhà Bè để nghỉ ngơi. Trên đường về, H rủ C và G cùng đi trộm giàn giáo bằng kim loại bán lấy tiền tiêu xài, C và G đồng ý. Lúc này, theo sự chỉ dẫn của H, C điều khiển xe ô tô tải đến trước nhà số 141 đường số 18 khu định cư Phong Phú 4, ấp 3, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh thì thấy có chồng giàn giáo để trước nhà, không người trông coi nên ngừng xe. G lấy 01 cây kèm cộng lực trong cabin xe ô tô tải và cắt khóa dây xích giàn giáo rồi cả ba lấy số giàn giáo này chất lên thùng xe ô tô tải thì bị chủ tài sản là anh Đặng Tấn H phát hiện, điện báo Công an xã đến hiện trường. Thấy lực lượng Công an xã đến, H và G leo lên thùng xe ô tô tải, C lên cabin điều khiển xe chạy nhưng xe bị lọt hai bánh xuống vỉa hè, bị kẹt lại nên bị Công an xã Phong Phú bắt giữ đưa về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay các bị cáo Huỳnh Văn C, Huỳnh Văn G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết quả thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác. Các bị cáo lợi dụng sự chủ quan trong quản lý tài sản của người khác rồi có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trái phép. Tại thời điểm phạm tội, các bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình. Các bị cáo biết việc trộm cắp tài sản hợp pháp của người khác là trái với quy định của pháp luật nhưng vì vụ lợi nên các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Theo công văn số 1746/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 7/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh thì tài sản các bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị là 13.287.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Huỳnh Văn C, Huỳnh Văn

G đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự và xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Mặc dù đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ. Trong đó, đối tượng H (chưa rõ lai lịch) giữ vai trò là người chủ mưu, rủ rê và lôi kéo các bị cáo C, G đi tìm tài sản để chiếm đoạt. Do đó, khi lượng hình cần xem xét đến vai trò của mỗi bị cáo mà có mức án phù hợp.

[4] Đối với đối tượng tên H hiện chưa rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh chưa có cơ sở để xử lý. Do đó Hội đồng xét xử ghi nhận khi nào cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Xét về nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã kịp thu hồi trả lại cho người bị hại và người bị hại đã có đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Riêng đối với bị cáo Huỳnh Văn G sau khi phạm tội đã đến Công an xã đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Huỳnh Văn C, Huỳnh Văn G được quy định tại các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng:

[7] Đối với 72 chân giày giáo, 84 cây bắt chéo bằng kim loại và 25 chân giày bằng kim loại. Qua nghiên cứu hồ sơ Hội đồng xét xử nhận thấy số vật chứng này đã được Công an xã Phong Phú giao trả lại cho bị hại Đặng Tấn H (BL52) là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Đối với 01 xe ô tô tải nhãn hiệu VEAM biển số 51D - 088.21 số khung B173GML 04620, số máy D4DBGJ636067; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51D - 088.21, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51D - 088.21; 02 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô biển số 51D - 088.21. Qua các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại dịch vụ M (đại diện theo pháp luật là ông Lương Thanh V), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả lại cho ông Lương Thanh V (BL 79) là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Đối với 01 cây kềm cộng lực bằng kim loại dài 90 cm cán màu xanh tay nắm bọc nhựa đen; 01 đoạn dây xích bằng kim loại có móc 01 ổ khóa có chữ Newtiger, 01 ổ khóa bằng kim loại bị cắt đứt một bên ổ khóa có chữ Solex. Xét

thấy những vật chứng trên được các bị cáo sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị lớn, không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Masstel có số IMEI1 869571015265937, IMEI2 869571015265945, bên trong có 02 sim số 0902690480 và 01204015087. Qua nghiên cứu hồ sơ Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo, bị hại không xác định được chủ sở hữu của các tài sản này, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu của chiếc điện thoại di động và chủ 02 thuê bao nêu trên (BL 33, 125, 126). Tuy nhiên cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm đã hết thời hạn đăng báo theo quy định của pháp luật vẫn chưa xác định được chủ sở hữu của các tài sản này. Do đó Hội đồng xét xử tuyên sung quỹ Nhà nước.

[11] Đối với 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Samsung Galaxy Duos có số IMEI1: 352957/07/20491/9; IMEI2: 352958/07/204941/7 bên trong có sim số 0906754234 và số tiền 4.286.000 đồng thu của bị cáo C. Qua nghiên cứu lời khai của bị cáo C tại phiên tòa sơ thẩm cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là tài sản riêng của bị cáo Huỳnh Văn C, không sử dụng làm công cụ phương tiện phạm tội, không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn C.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Đặng Tấn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện ông H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[13] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù ra các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn. Nghĩ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 138 tuyên bố các bị cáo **Huỳnh Văn C, Huỳnh Văn G** phạm tội "Trộm cắp tài sản"

-Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Văn C.

-Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, g khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ Luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn G 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Văn G.

-Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Đặng Tấn H không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

-Về vật chứng:

Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả lại tài sản cho bị hại Đặng Tấn H gồm: 72 chân giày giáo, 84 cây bắt chéo bằng kim loại và 25 chân giày giáo bằng kim loại;

Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả lại tài sản cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại dịch vụ M (đại diện theo pháp luật là ông Lương Thanh V) là 01 xe ô tô tải nhãn hiệu VEAM biển số 51D - 088.21 số khung B173GML 04620, số máy D4DBGJ636067; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51D - 088.21, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51D - 088.21; 02 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô biển số 51D - 088.21

-Áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây kèm cộng lực bằng kim loại dài 90 cm cán màu xanh tay nắm bọc nhựa đen; 01 đoạn dây xích bằng kim loại có móc 01 ổ khóa có chữ Newtiger, 01 ổ khóa bằng kim loại bị cắt đứt một bên ổ khóa có chữ Solex

-Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn C 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Samsung Galaxy Duos có số IMEI1: 352957/07/20491/9; IMEI2: 352958/07/20491/7 bên trong có sim số 0906754234 và số tiền 4.286.000 đồng (Bốn triệu hai trăm tám mươi sáu ngàn đồng).

-Sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng hiệu Masstel có số IMEI1 869571015265937, IMEI2 869571015265945 bên trong có 02 sim số 0902690480 và 01204015087.

Số vật chứng trên hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2017.

- Áp dụng Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn C chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn G chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được toàn sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án TP HCM;
- Công an H. Bình Chánh;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh;
- các bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục thi hành án DS H. Bình Chánh;
- Sở Tư pháp, Tp. HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý